

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/2021/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Thi đua, khen thưởng  
ban hành kèm theo Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2018  
của UBND tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ bãi bỏ khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 43/TTr-SNV ngày 18 tháng 5 năm 2021 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 79/BC-STP ngày 07 tháng 5 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh:**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 4 Điều 3 như sau:

“2. Các đối tượng được quy định tại Điều 2 Quy chế này đạt được thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua thì được xét, đề nghị cấp có thẩm quyền tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật.”

“4. Việc khen thưởng tập thể, cá nhân nhân dịp đại hội nhiệm kỳ (do cấp tỉnh tổ chức); tổ chức kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống của ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền đồng ý, các cơ quan, đơn vị, địa phương làm việc với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để được hướng dẫn trước khi trình khen thưởng.”

2. Sửa đổi khoản 2 Điều 8 như sau:

“2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng và tiêu biểu nhất trong số các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

Đối tượng xét, tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” gồm:

a) Đối với cấp tỉnh: Phòng, ban và đơn vị tương đương thuộc các sở, ban, ngành tỉnh, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan Doanh nghiệp tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị- xã hội tỉnh.

b) Đối với huyện, thị xã, thành phố: Các phòng, ban và đơn vị tương đương trực thuộc huyện, thị xã, thành phố; tập thể cán bộ công chức Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

c) Đối với đơn vị sự nghiệp gồm: Trường học, bệnh viện và tương đương; các khoa, phòng và tương đương thuộc các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp, bệnh viện cấp tỉnh.

d) Đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh gồm: Doanh nghiệp, hợp tác xã và tương đương; các đơn vị trực thuộc doanh nghiệp như xí nghiệp, phòng, ban, phân xưởng và tương đương.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 15 như sau:

“1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

b) Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến bằng văn bản trước khi trình Thủ tướng Chính phủ các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, danh hiệu vinh dự Nhà nước (trừ danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”) cho tập thể, cá nhân theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy.”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 25 như sau:

**“Điều 25. Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học các cấp**

Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học các cấp do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương quyết định thành lập. Thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng thực hiện theo quy định tại khoản 9 Điều 45 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ. Việc công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số

91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.”

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 28 như sau:

“6. Mức tiền thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt được danh hiệu, giải thưởng do UBND tỉnh tổ chức xét chọn thực hiện theo quy định của pháp luật.”

**Điều 2. Bãi bỏ một số điểm, khoản, điều của Quy chế Thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh:**

1. Bãi bỏ nội dung quy định về tỷ lệ đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” tại khoản 3 Điều 7.

2. Bãi bỏ nội dung quy định về xếp loại tổ chức đảng và tổ chức Công đoàn tại khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 8 và khoản 1 Điều 11.

3. Bãi bỏ Điều 12.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2021. Những nội dung khác của Quy chế Thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh không sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

**Điều 4. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tham gia khối, cụm thi đua của tỉnh; các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)  
Đặng Văn Minh**

